TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2020/HSST
Ngày 20/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ K.

Các hội thẩm nhân dân Ông Ngô MH, ông Nguyễn Văn A.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến P – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Sỹ Q - Kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, Tòa án thị xã Từ Sơn mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 167/2020/HSST ngày 03 tháng 06 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2020/QĐXXST-HS, ngày 11/6/2020 đối với bị cáo:

Hà Tiến H, sinh năm 1988. Giới tính: Nam

Nơi ĐKHTT: Tổ VT, thị trấn VL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Tày, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hà Tiến V (đã chết), con bà: Hà Thị K, sinh năm 1959; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo có vợ: Ma Thị D, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2013.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 09/2009/HSST ngày 26/3/2009 Tòa án huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, về dân sự hoàn trả ông T1 200.000 đồng, bồi thường bà T2 500.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 50.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tiền án: Tại bản án số 19/2009/HSST ngày 08/5/2009 Tòa án huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Tổng hợp hình phạt hình phạt với bản án số 09/2009/HSST ngày 26/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt bị cáo 07 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chịu hình phạt

chung là 04 năm 01 tháng. (Bản án số 19 không tính hành vi tại bản án số 09 là tái phạm vì hành vi trước xử sau).

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 37/HSPT ngày 30/6/2009 của Tòa án tỉnh Tuyên Quang, quyết định đình chỉ phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo xử phạt: Hà Tiến H 03 năm 06 tháng tù về tội, tổng hợp hình phạt của bản án số 09/2009/HSST ngày 26/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang , buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 04 năm 01 tháng tù.

Tại quyết định miễn nghĩa vụ thi hành án số 19/2014/QĐMTHADS ngày 08/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa tỉnh Tuyên Quang chấp nhận miễn toàn bộ nghĩa vụ thi hành án đối với tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch là 1.100.000đ tại bản án số 19/2009/HSST ngày 08/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Bản án số 37/HSPT ngày 30/6/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST ngày 22/9/2015 Tòa án án huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù về tội Đánh bạc. Ngày 6/7/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành phạt bổ sung là 4.000.000đ, án phí 200.000đ, truy thu 290.000đ. (bản án số 35 ngày 22/9/2015 tính bản án số 19/2009/HSST ngày 08/5/2009 là tái phạm).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2020 đến nay tại trại giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 1/3/2020 Tại khu phố CD, phường ĐB, thị xã Từ Sơn, H mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy được bọc bên ngoài bằng lớp giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng với số tiền là 200.000đ, sau đó H chia gói ma túy trên thành 04 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu rồi ra ngồi tại quán nước tại khu phố CD, phường ĐB, tại đây H thấy hai thanh niên đi đến (sau này biết tên là T3), T3 hỏi mua của H 200.000đ ma túy, H đồng ý và nhận tiền 200.000dd của T3 đồng thời đưa lại cho T3 02 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc vừa đóng thì bị Công an vào bắt quả tang, thu giữ tang vật trên tay của T3 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc ký hiệu M1, thu trên người 01 mảnh giấy có nội dung và chữ số " XSMB ngày 1/3/2020 LX12996543, thu trên người của H 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng ký hiệu M2, thu trên người H 200.000đ trong đó có 02 tờ mệnh giá 100.000đ.

Tại kết luận giám định số: 205A/KLGĐMT-PC09 ngày 02/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ "Chất bột màu trắng bên trong 01 phong bì M1 có khối lượng 0,0902 gam là ma túy, loại ma túy: Heroine".

+ "Chất bột màu trắng bên trong 01 phong bì M2 có khối lượng 0,1328 gam là ma túy, loại ma túy: Heroine".

Tổng khối lượng là 0,2230 gam.

Với nội dung trên, tại Bản Cáo trạng số: 129/CT - VKS ngày 31/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố Hà Tiến H về tội *"*Mua bán trái phép chất ma túy*"* theo điểm q khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Tiến H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 1/3/2020. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000đ tiền bán ma túy của H.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/3/2020, tại khu phố CD, phường ĐB, thị xã Từ Sơn, H có hành vi mua bán trái phép 0,092 gam là ma túy, loại ma túy Heroine cho Nguyễn Văn T3 với giá 200.000 đồng nhằm mục đích kiếm lời thì bị bắt quả tang. ngoài ra H tàng trữ 0,1328 gam là ma túy, loại ma túy heroin nhằm mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo vi phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy, phạm vào điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh H xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, cản trở sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và ý thức được tác hại của ma túy, song với ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn lao vào con đường mua bán ma túy. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 09/2009/HSST ngày 26/3/2009 Tòa án huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, về dân sự hoàn trả ông T1 200.000 đồng, bồi thường bà T2 500.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 50.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tại bản án số 19/2009/HSST ngày 08/5/2009 Tòa án huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Tổng hợp hình phạt hình phạt với bản án số 09/2009/HSST ngày 26/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt bị cáo 07 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chịu hình phạt chung là 04 năm 01 tháng. (Bản án số 19 không tính hành vi tại bản án số 09 là tái phạm vì hành vi trước xử sau).

TIền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 37/HSPT ngày 30/6/2009 của Tòa án tỉnh Tuyên Quang, quyết định đình chỉ phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo xử phạt: Hà Tiến H 03 năm 06 tháng tù về tội, tổng hợp hình phạt của bản án số 09/2009/HSST ngày 26/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 04 năm 01 tháng tù.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST ngày 22/9/2015 Tòa án án huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt H 01 năm tù về tội Đánh bạc. Ngày 6/7/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành phạt bổ sung là 4.000.000đ, án phí 200.000đ, truy thu 290.000đ. (bản án số 35 ngày 22/9/2015 tính bản án số 19/2009/HSST ngày 08/5/2009 là tái phạm).

Như vậy bị cáo đã được giáo dục, cảm hóa, bản thân đã bị đi cải tạo trong nhiều năm, được về địa phương nhưng sau đó không chịu tu dưỡng, lao động làm ăn chính đáng, chơi bời dẫn đến nghiện ma túy, biết ma túy bị Nhà nước cấm, muốn có lợi nhuận nhanh chóng mà không phải mất sức, nên bị cáo đã bất chấp luật, mà tiếp tục phạm tội về ma túy, do vậy cầm xem xét và có mức án thật nghiêm khắc áp dụng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn lăn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ qui đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, do vậy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, bản án trước bị cáo cũng chưa chấp hành hình phạt phụ và án phí, do điều kiện kinh tế khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin được miễn phạt bổ sung, xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo là khó khăn do vậy cần miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000đ là tiền mua bán ma túy thu của H cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. 01 mảnh giấy có nội dung "XSMB ngày 01/3/2020; LX 12996543, RE 11325024 thu giữ của Nguyễn Văn T3 là vật chứng cần lưu hồ sơ.

[8] Liên quan trong vụ án còn có người bán ma túy cho H: H khai không biết họ tên tuổi, đặc điểm nhận dạng của người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Văn T3 có hành vi mua 0,092 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng: Lợi dụng sơ hở của người trông giữ T3 đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra xác minh tại Thôn Tiêu Long, xã Tương Giang, thị xã Từ Sơn, kết quả không có ai có nhân thân, lý lịch như T3 đã khai nhận. Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với anh Trần Văn K1 đi cùng T3 và chứng kiến việc T3 hỏi mua ma túy của H, quá trình điều tra xác định anh K1 không biết việc T3 đi đến phường ĐB đề mua ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh K1 là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hà Tiến H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Hà Tiến H 07 (bẩy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/3/2020.

Quyết định tạm giam Hà Tiến H 45 ngày kể từ ngày 20/7/2020 để đảm bảo thi hành án.

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo Hà Tiến H.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi "mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 205A ngày 02/3/2020.

Lưu hồ sơ 01 mảnh giấy có nội dung "XSMB ngày 01/3/2020; LX 12996543, RE 11325024 thu giữ của Nguyễn Văn T3.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000đ tiền bán ma túy của H .

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh Bắc Ninh*
- *VKS ND thị xã Từ Sơn;*
- *THADS thị xã Từ Sơn;*
- *Công an thị xã Từ Sơn;*
- *Bị cáo; đương sự:*
- *Lưu HS, VP.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Sỹ K